TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN C- TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 21/2018/QĐST-HNGĐ	*C, ngày 13 tháng 02 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 27/2018/TLST/HNGĐ ngày 31 tháng 01 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Anh Bùi Đình D, sinh năm: 1992

Địa chỉ: Thôn K, xã Q, huyện C, tỉnh Bắc Ninh

Bị đơn: Chị Lê Thị L, sinh năm: 1993

Địa chỉ: Thôn K, xã Q, huyện C, tỉnh Bắc Ninh

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55,58,81,82,83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 02 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 02 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Bùi Đình D và chị Lê Thị L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Bùi Đình D và chị Lê Thị L.

- Việc nuôi con chung: Công nhận sự tự nguyện thỏa thuận của các đương sự: Giao con chung là Bùi Thị M, sinh ngày: 01/01/2015 cho anh D nuôi dưỡng. Cấp dưỡng nuôi con chị L có nghĩa vụ đóng góp là 2.000.000 đồng/1 tháng; thời gian cấp dưỡng tính từ

tháng 02 năm 2018 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi; chị L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về án phí: Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự: Anh Bùi Đình D tự nguyện chịu cả 150.000đ án phí LHST và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con; nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đ mà anh đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số: 04433 ngày 31/01/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện C. Anh D đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lương Minh Phương